

I. Trắc nghiệm (7.0 điểm).

Hãy khoanh tròn vào câu trả lời đúng.

Câu 1. Trước cách mạng năm 1917, nước Nga theo chế độ chính trị nào?

- A. Chế độ tư sản.
- B. Chế độ phong kiến.
- C. Chế độ xã hội chủ nghĩa.
- D. Chế độ quân chủ chuyên chế.

Câu 2. Để có thể giải quyết những khó khăn trong nước, níu kéo niềm tin của nhân dân Nga, Sa hoàng Ni-cô-lai II đã thực hiện chính sách gì?

- A. Giám thuế cho dân trong vòng hai năm.
- B. Thực hiện cải cách dân chủ tư sản.
- C. Tiến hành cuộc tấn công vào các lãnh thổ phía Đông nước Nga.
- D. Đẩy nhân dân Nga vào cuộc chiến tranh thế giới thảm khốc với các nước đế quốc.

Câu 3. Cách mạng tháng Hai năm 1917 đã giải quyết được những nhiệm vụ gì?

- A. Đưa nước Nga thoát khỏi cuộc chiến tranh đế quốc.
- B. Đánh bại chế độ Nga hoàng và giai cấp tư sản.
- C. Lật đổ chế độ Nga hoàng.
- D. Giải quyết được vấn đề ruộng đất, một vấn đề cấp thiết của nông dân Nga.

Câu 4. Vì sao tình trạng hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga năm 1917?

- A. Hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập nhau về quyền lợi.
- B. Các nước đế quốc bao vây, cô lập nước Nga, buộc hai chính quyền này phải thống nhất nhằm tăng cường sức mạnh quân sự.
- C. Sự tồn tại của hai chính quyền song song khiến kinh tế tư bản gặp nhiều khó khăn.
- D. Sự tồn tại của hai chính quyền không thể giúp nước Nga thắng lợi trong cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 5. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng tháng Mười Nga năm 1917?

- A. Đưa tới sự ra đời của nhà nước tư sản đầu tiên trên thế giới?
- B. Lật đổ chính phủ lâm thời, thiết lập nền chuyên chính vô sản.
- C. Đưa nhân dân Nga đứng lên làm chủ đất nước và vận mệnh của mình.
- D. Cổ vũ và để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho cách mạng thế giới.

Câu 6. Chính sách kinh tế mới (NEP) được ban hành trong hoàn cảnh nào?

- A. Ngay sau thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga (1917).
- B. Trước khi cuộc chiến tranh thế giới thứ hai diễn ra.
- C. Sau cuộc chiến tranh với các nước đế quốc, nền kinh tế của nước Nga lâm vào tình trạng khó khăn.
- D. Ngay sau khi nước Nga rơi vào tình trạng nợ nần do cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933).

Câu 7. Ý nào sau đây thể hiện không đúng về tác động của chính sách kinh tế mới (NEP) đối với nước Nga?

- A. Nông nghiệp và các ngành kinh tế được phục hồi nhanh chóng.
- B. Nền kinh tế của nước Nga bị lệ thuộc vào các nước tư bản châu Âu.
- C. Đời sống nhân dân Nga được cải thiện hơn so với trước.
- D. Sản lượng công nghiệp và nông nghiệp tăng cao.

Câu 8. Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô Viết (Liên Xô) được thành lập trên cơ sở nào?

- A. Mỗi liên minh thân thiết và giúp đỡ nhau về mọi mặt trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Mỗi liên minh giữa các quốc gia trong công cuộc chống kẻ thù chung: chủ nghĩa phát xít.
- C. Mỗi liên hệ hợp tác để phát triển kinh tế tư bản và xây dựng chính quyền tư sản.
- D. Mỗi quan hệ hợp nhất để mở rộng lãnh thổ Liên bang.

Câu 9. Các nước cộng hòa đầu tiên cùng bắt tay xây dựng mô hình nhà nước Liên bang XHCN Xô Viết (Liên Xô) là:

- A. Nga, Bê-la-rút-xia, U-crai-na, An-ba-ni.
- B. Nga, U-crai-na, Bê-la-rút-xia, Ngoại Cáp-ca-dơ.
- C. Nga, Bê-la-rút-xia, U-crai-na, Hung-ga-ri.
- D. Nga, U-crai-na, An-ba-ni, Hung-ga-ri.

Câu 10. Nguyên nhân nào dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1929 – 1933?

- A. Do tác động của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất.
- B. Sản xuất ồ ạt, chạy theo lợi nhuận dẫn đến “cung” vượt quá “cầu”.
- C. Tác động của cao trào cách mạng năm 1918 – 1923 ở các nước tư bản châu Âu.
- D. Mâu thuẫn về quyền lợi kinh tế giữa các nước tư bản không được giải quyết triệt để.

Câu 11. Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là

- A. cuộc khủng hoảng thừa, để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng cho nước Mỹ.
- B. cuộc khủng hoảng thiếu, kéo dài nhất trong lịch sử các nước tư bản Âu – Mỹ.
- C. cuộc khủng hoảng thiếu, có quy mô lớn nhất trong lịch sử các nước tư bản.
- D. cuộc khủng hoảng thừa, xảy ra lần đầu tiên, để lại hậu quả nặng nề cho các nước tư bản.

Câu 12. Để thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933), giới cầm quyền Đức đã

- A. tiếp tục duy trì chế độ cộng hòa tư sản.
- B. thực hiện cải cách trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội.
- C. phát xít hóa bộ máy nhà nước, thiết lập chế độ độc tài khủng bố công khai.
- D. quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, tiến hành chiến tranh xâm lược bành trướng lãnh thổ.

Câu 13. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, nền kinh tế của Mỹ trong tình trạng như thế nào?

- A. Bị tàn phá nặng nề.
- B. Bị khủng hoảng trầm trọng.
- C. Đạt mức độ tăng trưởng cao.
- D. Vẫn giữ được mức phát triển bình thường.

Câu 14. Ý nào sau đây không phải là nguyên nhân khiến nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Nước Mỹ thu được lợi nhuận khổng lồ nhờ buôn bán vũ khí.
- B. Chính quyền thực hiện các biện pháp cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động.
- C. Tăng cường lao động và bóc lột công nhân.
- D. Tinh thần hăng hái xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Câu 15. Đời sống của giai cấp công nhân ở Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ nhất như thế nào?

- A. Công nhân được hưởng thành quả lớn từ sự phát triển kinh tế của nước Mỹ.
- B. Công nhân bị bóc lột và chịu nhiều bất công trong đời sống xã hội.
- C. Công nhân có mức thu nhập cao trong số các ngành nghề lao động ở Mỹ.
- D. Công nhân trở thành lực lượng quản lý và sở hữu trong các nhà máy.

Câu 16. Dấu hiệu nào chứng tỏ Mỹ đã trở thành một trung tâm kinh tế tài chính của thế giới?

- A. Sản xuất công nghiệp chiếm 48% , nắm giữ 60% dự trữ vàng của thế giới.
- B. Sản xuất công nghiệp vượt qua các nước Anh, Pháp, Liên Xô.
- C. Sản xuất công nghiệp đứng đầu các nước châu Mỹ, dự trữ vàng lớn nhất thế giới tư bản.

D. Sản xuất công nghiệp đạt mức trước chiến tranh, dự trữ vàng chiếm 60% thế giới.

Câu 17. Nguyên nhân nào dẫn đến nền kinh tế Nhật Bản giảm sút trầm trọng trong những năm 1929 – 1933?

A. Do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933

B. Do tác động của cuộc khủng hoảng từ thập niên 20 của thế kỷ XX ở Nhật Bản.

C. Do sự suy giảm trong nông nghiệp của Nhật.

D. Do chính sách đối nội, đối ngoại của Nhật.

Câu 18. Để khắc phục những hậu quả của cuộc khủng hoảng giới cầm quyền Nhật Bản đã đề ra giải pháp nào?

A. Cải cách kinh tế, xã hội.

B. Đẩy mạnh chiến tranh với các nước.

C. Nhờ sự giúp đỡ bên ngoài.

D. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây ra chiến tranh xâm lược.

Câu 19. Cuộc đấu tranh của nhân dân Nhật Bản có tác dụng như thế nào đối với quá trình quân phiệt hóa bộ máy nhà nước ở Nhật?

A. Làm phá sản quá trình quân phiệt hóa.

B. Làm chậm lại quá trình quân phiệt hóa.

C. Làm tăng nhanh quá trình quân phiệt hóa.

D. Làm chuyển đổi quá trình quân phiệt hóa sang phát xít hoá.

Câu 20. Phương pháp đấu tranh của M.Gan –đi trong phong trào giành độc lập ở Ấn Độ là

A. vận động quần chúng khởi nghĩa vũ trang giành độc lập.

B. bất bạo động và bất hợp tác.

C. tiến hành cuộc vận động cải cách duy tân.

D. kết hợp giữa bạo động và cải cách.

Câu 21. Ở Đông Nam Á, Đảng Cộng sản được thành lập sớm nhất ở:

A. Inđônêxia.

B. Philippin.

C. Xiêm.

D. Việt Nam.

Câu 22. Tác động của tình hình thế giới đến phong trào độc lập dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

A. quốc tế Cộng sản thành lập.

B. các Đảng cộng sản được thành lập ở các nước.

C. chủ nghĩa Mác- Lênin được truyền bá vào các nước Đông Nam Á.

D. cách mạng tháng Mười Nga thành công và cao trào cách mạng thế giới lên cao.

Câu 23. Sự kiện nào sau đây đánh dấu việc các lực lượng tiến bộ trên thế giới đã cùng bắt tay hợp tác để thực hiện đẩy lùi chiến tranh, bảo vệ hòa bình thế giới?

A. Liên Xô tham chiến trong cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (1941).

B. Mĩ tham chiến trong cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (12/1942).

C. Mặt trận Đồng minh chống phát xít được thành lập (1/1942).

D. Anh, Mĩ, Liên Xô cùng phối hợp mở các mặt trận, bao vây quân Đức (1945).

Câu 24. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) là gì?

A. Các nước đế quốc thù ghét Liên Xô và coi đó là mục tiêu cần loại bỏ.

B. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường và thuộc địa.

C. Mâu thuẫn giữa nhân dân thuộc địa với các nước đế quốc.

D. Sự hình thành và phát triển của hệ tư tưởng chủ nghĩa dân tộc cực đoan của các nước châu Âu.

Câu 25. Sự phát triển của khoa học – kĩ thuật cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX đã có ý nghĩa như thế nào đối với đời sống con người?

- A. Đưa con người bước vào kỉ nguyên chinh phục vũ trụ.
- B. Đưa con người vào thời kì phát triển kinh tế đỉnh cao.
- C. Đẩy loài người vào nạn hủy diệt chưa từng có trong lịch sử.
- D. Mang lại cho cuộc sống con người những giá trị vật chất và tinh thần tốt đẹp.

Câu 26. Ý nào dưới đây không phản ánh đúng về thành tựu văn hóa mà người dân Xô Viết đạt được trong hai mươi năm đầu tiên xây dựng chế độ mới

- A. Đấu tranh xóa bỏ tàn dư của nạn mê tín, tư tưởng lạc hậu.
- B. Xây dựng được các công trình kiến trúc độc đáo nhất trên thế giới.
- C. Thực hiện chế độ giáo dục phổ cập bắt buộc nhằm nâng cao dân trí cho nhân dân.
- D. Xóa bỏ tình trạng mù chữ và nạn thất học, nâng cao dân trí cho người dân Nga.

Câu 27. Khi bị rơi vào tình cảnh khủng hoảng nặng nề, Mỹ giải quyết khủng hoảng bằng con đường nào?

- A. Phát xít hóa bộ máy nhà nước.
- B. Thực hiện chính sách ôn hoà.
- C. Cải cách kinh tế – xã hội, duy trì chế độ dân chủ tư sản.
- D. Vừa phát xít hoá vừa giữ nguyên tư bản chủ nghĩa.

Câu 28. Trước hành động chạy đua vũ trang và gây chiến tranh xâm lược của các nước phát xít, các nước Anh, Pháp, Mĩ đã có thái độ như thế nào?

- A. Xác định chủ nghĩa phát xít là kẻ thù chung và cần tiêu diệt.
- B. Liên minh với Liên Xô và các nước thuộc địa để thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn chiến tranh.
- C. Thoả hiệp, nhượng bộ khối phát xít, dụ dỗ khối phát xít chĩa mũi nhọn tấn công vào Liên Xô.
- D. Kêu gọi sự hợp tác của các lực lượng dân chủ và tiến bộ để chống lại các nước phát xít.

II. Tự luận (3.0 điểm): Đọc đoạn tư liệu lịch sử sau đây

“Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất và tàn phá nặng nề nhất trong lịch sử loài người: 60 triệu người chết, 90 triệu người bị tàn tật, thiệt hại về vật chất gấp 10 lần so với Chiến tranh thế giới thứ nhất, bằng tất cả các cuộc chiến tranh trong 1000 năm trước đó cộng lại”.

(Lịch sử 8, NXB giáo dục, 2018, tr 108)

Đóng vai là một người lính tham chiến trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), em hãy viết một lá thư gửi về cho người thân, kể lại tình hình chiến sự và nêu lên cảm nhận của em về cuộc chiến tranh này.

.....HẾT.....